

# VẤN ĐỀ TÍNH “TỔNG SẢN PHẨM VÙNG, TỈNH, THÀNH PHỐ”

Văn Nguyễn

## *1. Vấn đề tính Tổng sản phẩm vùng của các nước và Việt Nam*

Nhiều nước trên thế giới và khu vực đã tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp và biên soạn Tài khoản Quốc gia không chỉ trên phạm vi cả nước mà còn cho cả từng vùng, từng bang, tỉnh, thành phố (GRP – Gross Regional Product).

Trong cuộc Hội thảo về Tài khoản Quốc gia của các nước trong khu vực, trong đó có Việt Nam tham dự vào tháng 2/2001 tại Băng Cốc, Thái Lan đã thống nhất đưa ra quyết nghị lập Tài khoản Quốc gia ở cấp dưới quốc gia, có thể là vùng, bang, tỉnh, thành phố. Trong số những nước tham dự cuộc họp này có Trung Quốc, Indonesia, Việt Nam đã nhiều năm tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm của tỉnh, còn nhiều nước khác đã tính cho từng vùng kinh tế hoặc cho từng bang...

Việc tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp và biên soạn tài khoản quốc gia ở cấp dưới quốc gia không phải mới đây, cũng không chỉ ở một số nước mà mang tính phổ biến. Bởi vì công tác trên là yêu cầu khách quan của công tác quản lý kinh tế và hoạch định chính sách vĩ mô của Chính phủ các nước. Song, giữa các quốc gia có sự khác nhau về thời gian thực hiện, phạm vi và phương pháp tổ chức thực hiện. Sự khác nhau về phạm vi thực hiện cho cấp vùng, bang hay tỉnh, thành phố phụ thuộc chủ yếu vào các quốc gia đó tổ chức quản lý kinh tế, tổ chức quản lý hành chính và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của những người đứng đầu các cấp quản lý.

Tại một số nước không tính chỉ tiêu tổng hợp và biên soạn tài khoản quốc gia

theo từng tỉnh, thành phố vì chủ tịch tỉnh, thành phố ở các nước đó không có chức năng quản lý kinh tế mà chủ yếu là thực hiện chức trách quản lý hành chính. Một số nước khác lại tính các chỉ tiêu tổng hợp và biên soạn tài khoản quốc gia cho từng bang là một cấp quản lý kinh tế dưới bang. Chủ tịch các bang ngoài chức năng quản lý hành chính còn chức năng quản lý kinh tế, điều đó càng làm cho chúng ta dễ hiểu, tại sao Trung Quốc, Indonesia, Việt Nam và còn nhiều nước khác lại thực hiện công tác trên cho cả nước và cho từng tỉnh, thành phố. Ngay cả phương pháp tổ chức thực hiện cũng tương tự, có quốc gia do cơ quan thống kê trung ương tính và lập tài khoản cho từng vùng, bang hoặc tỉnh; có quốc gia lại hướng dẫn cho các cấp tự thực hiện, còn phần lớn thực hiện theo cách: Các cấp dưới thu thập thông tin của tất cả các đơn vị hoạt động sản xuất trên lãnh thổ, đồng thời có tham gia phân bổ những hoạt động có tính quốc gia mà các cấp dưới không thể tính trực tiếp được. Trong nhiều năm qua Việt Nam cũng thực hiện theo cách thứ ba ở trên.

Ở nước ta, trong nhiều thập kỷ qua, có nhiều ý kiến khác nhau về vấn đề tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm xã hội, thu nhập quốc dân (theo hệ thống MPS) và tổng giá trị sản xuất, tổng sản phẩm quốc nội (theo hệ thống SNA) cho từng tỉnh, thành phố, vùng lãnh thổ. Chủ trương nên tiếp tục hay ngừng lại, hoặc nghi ngờ về phương pháp tính, về mức độ chính xác của số liệu. Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trong cả nước định kỳ vẫn phải tính. Chủ tịch, bí thư tỉnh, thành phố luôn yêu cầu Cục Trưởng phản ánh kịp thời về kết quả sản xuất tổng

hợp và tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn. Các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng và Chính phủ không chỉ nghe và đọc báo cáo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước mà còn yêu cầu cơ quan thống kê trung ương cung cấp thông tin của từng tỉnh, thành phố, vùng, lãnh thổ. Đó là những yêu cầu khách quan cấp thiết không thể từ chối và phủ định, coi đó là sự viển vông, không thiết thực.

## ***II. Quá trình tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp và biên soạn các bảng cân đối kinh tế quốc dân hoặc tài khoản quốc gia ở Việt Nam giai đoạn từ 1960 đến nay***

Vừa qua ngành Thống kê Việt Nam đã tổ chức kỷ niệm 45 năm thành lập ngành, tuy quãng thời gian chưa phải là dài, nhưng cũng đủ điều kiện để có thể khẳng định về thực tiễn cũng như cả về lý luận của công tác thống kê nói chung và thống kê kinh tế quốc dân hoặc thống kê tài khoản quốc gia nói riêng.

- Từ 1960 – 1975: Miền Bắc và các tỉnh, thành phố trực thuộc đã tính các chỉ tiêu sản phẩm xã hội, tiêu hao vật chất, thu nhập quốc dân, quỹ tiêu dùng, quỹ tích lũy và xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo hệ thống MPS (Bảng cân đối kinh tế quốc dân) áp dụng cho các nước XHCN; còn Miền Nam tính các chỉ tiêu giá trị sản xuất, chi phí trung gian, tổng sản phẩm quốc nội, tiêu dùng cuối cùng, tích lũy tài sản, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ theo hệ thống SNA (Tài khoản quốc gia) do Thống kê Liên Hợp Quốc biên soạn.

- Từ 1975 - 1989, đất nước thống nhất cả nước và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp theo MPS.

- Từ 1990 đến nay, cả nước và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chuyển sang tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp và biên soạn các tài khoản.

- Việc tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp theo MPS hoặc SNA cho các tỉnh, thành phố là một yêu cầu khách quan của công tác quản lý kinh tế, kế hoạch hóa của Việt Nam trong những năm qua và cho cả những năm tới, nó trở thành hệ thống thông tin tổng hợp không thể thiếu được trong hệ thống thông tin phản ánh nền kinh tế vĩ mô ở nước ta. Bởi vì tỉnh, thành phố là một cấp quản lý kinh tế, một cấp kế hoạch, cấp thu chi tài chính. Thông qua các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp giúp cho chính quyền địa phương nhận biết được nhịp độ tăng trưởng toàn bộ, từng ngành kinh tế, từng khu vực kinh tế; biết được cơ cấu kinh tế và quá trình chuyển dịch qua các thời kỳ; biết được tình hình thu chi ngân sách và khả năng đóng góp của từng tỉnh, thành phố vào ngân sách chung của cả nước...

Hiện nay, hệ thống thông tin kinh tế xã hội nói chung và hệ thống thông tin thống kê nói riêng được tổ chức theo vùng và lãnh thổ. Trong đó, cơ quan thống kê tỉnh, thành phố là một trong những trung tâm quan trọng tiến hành thu thập, xử lý, tổng hợp thông tin từ tất cả các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xã hội,... với tư cách là đơn vị thường trú thuộc địa bàn từng tỉnh, thành phố để gửi lên cơ quan trung ương. Điều này chứng tỏ rằng tỉnh, thành phố có đủ cứ liệu để tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp và thực hiện các phân tổ thống kê quan trọng như: Phân theo ngành kinh tế, khu vực thể chế, thành phần kinh tế, cấp quản lý và theo các yếu tố cấu thành trong từng chỉ tiêu...

Tính các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cho từng tỉnh, thành phố là một trong những căn cứ thông tin quan trọng để tổng hợp cho cả nước, cho các vùng kinh tế... hiện nay ngành Thống kê đang tính chỉ tiêu kinh tế tổng hợp và biên soạn Tài khoản quốc gia theo vùng kinh tế, thực chất đây cũng chỉ là một hình thức phân tổ có cấp cao hơn cấp tỉnh, thành phố mà từ trước và hiện nay chúng ta đang thực hiện. Tất nhiên việc tính các chỉ tiêu kinh tế và biên soạn tài khoản quốc gia cho một vùng cũng có những nguyên tắc, phạm vi và phương pháp riêng của nó và sẽ được tổng kết trong thời gian tới.

Trong nhiều năm qua, ngành Thống kê đã không cố gắng và quan tâm trong việc chỉ đạo, giám sát thống kê địa phương cả về mặt phương pháp luận tính toán và chất lượng thông tin trong các cuộc điều tra toàn diện, điều tra chọn mẫu trong các báo cáo thống kê từ các tỉnh, thành phố. Song, vẫn chưa đạt được kết quả theo mong muốn.

Tính chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội thực hiện trên địa bàn tỉnh, thành phố, các Cục Thống kê đã áp dụng đúng phương pháp luận của thống kê Liên Hợp Quốc và đã được ngành thống kê biên soạn cho phù hợp với Việt Nam để thực hiện thống nhất trong cả nước. Cơ quan thống kê tỉnh, thành phố đã tiến hành thu thập

thông tin qua các báo cáo tài chính của các doanh nghiệp thực hiện theo Luật doanh nghiệp và điều tra chọn mẫu đối với các đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh ngoài Nhà nước kể cả kinh tế cá thể, hộ gia đình tiến hành suy rộng cho toàn bộ. Đối tượng thu thập thông tin ở trên là đơn vị thường trú kể cả các đơn vị sản xuất kinh doanh do trung ương quản lý, đầu tư của nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ tỉnh, thành phố. Căn cứ vào chức năng hoạt động của các đơn vị để phân ra các ngành kinh tế theo đúng bảng phân ngành kinh tế quốc dân do Chính phủ ban hành theo Nghị định số 75/CP ngày 30/10/1993 của Chính phủ.

Chỉ tiêu tổng giá trị sản xuất và tổng sản phẩm quốc nội thực hiện trên địa bàn tỉnh, thành phố được tính hàng năm và theo hai loại giá: Giá hiện hành và giá so sánh. Hai chỉ tiêu trên đã phản ánh được tổng giá trị của kết quả sản xuất toàn bộ và kết quả sản xuất mới tăng thêm phù hợp giá cả hàng hóa và dịch vụ thực tế diễn ra ở từng địa phương trong từng năm và trong từng thời kỳ.

Song, công tác tính chỉ tiêu tiêu tổng giá trị sản xuất, chi phí trung gian, tổng sản phẩm quốc nội thực hiện trên địa bàn tỉnh, thành phố vẫn còn gặp một số tồn tại và phải khắc phục trong một số năm tới.

*(Còn nữa)*